

Bản án số: 22/2021/HS-ST  
Ngày 12-4-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Oanh;

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Tăng Hồng Hải.

2. Bà Hà Thị Thom.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Văn Đoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:** Bà Lò Thị Kéo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tòng Văn C, tên gọi khác: Không, sinh năm 1999 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tòng Văn Đ (đã chết) và con bà: Hà Thị P - sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có.

Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 13/12/2020 đến ngày 22/12/2020, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến nay có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh: Lê Văn L - sinh năm 1990; Trú tại: Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trần Văn Hùng - Luật sư ký hợp đồng thực hiện việc trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút 13/12/2020, Tòng Văn C điều khiển xe mô tô đi từ nhà xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroine sử dụng. Khi đến bản Noong Thăng, C để xe ở ngoài đường Quốc lộ 32 rồi đi bộ vào trong bản, tại đây C gặp một người phụ nữ dân tộc Mông (*không rõ nhân thân, lai lịch*), qua trao đổi, nói chuyện C mua được của người phụ nữ này 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu hồng với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, C cầm Heroin ở tay trái rồi đi ra chỗ để xe mô tô và đi về nhà. Khi C về đến khu vực thuộc bản Pắc Ta, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu thì bị lực lượng Công an huyện Tân Uyên kiểm tra phát hiện, bắt quả và thu giữ 01 gói Heroine, bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 0,13 gam và 01 xe mô tô biển kiểm soát: 25A - 008.65, nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng hồi 19 giờ 30 phút ngày 13/12/2020 đã xác định: số chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Tòng Văn C có khối lượng 0,13 gam. Hội đồng đã trích 0,13 gam (không phẩy mười ba gam) để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số: 02/GĐ-KTHS ngày 19/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “01 (một) Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”.

Bản Cáo trạng số 14/CT -VKS - TU, ngày 16/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử bị can Tòng Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tòng Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tòng Văn C mức án tù 13 tháng đến 18 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng.

Người bào chữa sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Tòng Văn C đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của anh L không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Tòng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Hồi 15 giờ 15 phút, ngày 13/12/2020, tại khu vực bản Pắc Ta, xã Pắc ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Tòng Văn C đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,13 gam, bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu hồng, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn làm ảnh hưởng đến đời sống sức khỏe con người, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- 01 mảnh nilon màu hồng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát: 25A - 008.65, nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Lê Văn L, anh L cho C mượn xe và không biết C dùng xe vào việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trả lại chiếc xe trên cho anh L là đúng quy định. Anh Lê Văn L khai đã nhận lại xe mô tô và không yêu cầu về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Các đối tượng, hành vi liên quan đến vụ án:

- Về người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán Heroine cho C tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu theo lời khai của Tòng Văn C. Quá trình điều tra không xác định được nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý.

- Đối với anh Lê Văn L là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, anh L cho C mượn xe, quá trình C dùng xe mô tô của anh L vào việc phạm tội anh L không biết nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tòng Văn C: **14** (mười bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo được trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 13/12/2020 đến ngày 22/12/2020), còn phải chấp hành 13 tháng 21 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Áp dụng Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Tòng Văn C.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì công văn của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 01 (Một) mảnh nilon màu hồng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 8 giờ 25 phút, ngày 05/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn C.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- L HSV A./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Oanh**